

Số: 145/BCTN

Khánh Hòa, ngày 29 tháng 03 năm 2024

CÔNG TY CỔ  
PHẦN MÔI  
TRƯỜNG ĐÔ THỊ  
NHA TRANG

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM 2023**

**I. Thông tin chung:**

**1. Thông tin khái quát:**

- Tên giao dịch: Công ty Cổ Phần Môi Trường Đô Thị Nha Trang.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 4200444916
- Vốn điều lệ: 60.000.000.000 đồng ( sáu mươi tỷ đồng )
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 60.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 84 Hùng Vương, Phường Lộc Thọ, Tp Nha Trang, tỉnh Khánh

Hòa

- Số điện thoại: (0258) 3523 863 - Số fax: (0258) 3523 863
- Website: [www.urenconhatrang.com.vn](http://www.urenconhatrang.com.vn)
- Mã cổ phiếu: **NUE**

**Quá trình hình thành và phát triển:**

- Tiền thân của công ty gồm 02 công ty hoạt động độc lập là Công ty Dịch vụ Công cộng thành phố Nha Trang và công ty công viên Cây xanh Khánh Hòa.

- Ngày 08/03/2001 UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định số 746A/2001/QĐ-UB hợp nhất Công ty Công viên Cây xanh Khánh Hòa và Công ty Dịch vụ Công cộng Thành phố Nha Trang thành Công ty Môi trường Đô thị Nha Trang.

- Ngày 29/06/2010 UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định số 1695/QĐ-UBND chuyển đổi Công ty Môi trường Đô thị Nha Trang thành Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Nha Trang. Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Nha Trang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 4200444916 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp đăng ký lần đầu ngày 22/09/2010.

- Ngày 17/07/2012 UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định số 1721/QĐ-UBND về việc cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Nha Trang.

- Công ty Cổ phần môi trường đô thị Nha Trang hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4200444916 do sở Kế Hoạch và đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp đăng ký lần đầu ngày 22/09/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 31/12/2014.

- Hiện nay để mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh Công ty đã đăng ký bổ sung thêm một số ngành nghề hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 4200444916 do sở Kế Hoạch và đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp đăng ký lần đầu ngày 22/09/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 16/06/2017 và Giấy chứng nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp số 19487/20 ngày 11/6/2020

**2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

Ngành nghề kinh doanh :

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Thu gom rác thải không độc hại	3811
2	Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ Chi tiết : Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ. Quản lý nghĩa trang. Dịch vụ mai táng. Dịch vụ địa táng. Dịch vụ hỏa táng, điện táng	9632
3	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
4	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn hoa và cây	4620
5	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh Chi tiết: Trồng hoa, cây cảnh	0118
6	Trồng cây hàng năm khác	0119
7	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
8	Xây dựng công trình công ích	4220
9	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, công trình điện, công trình hạ tầng kỹ thuật	4290
10	Lắp đặt hệ thống điện	4321
11	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
12	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
13	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
14	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
15	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
16	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
17	Thu gom rác thải độc hại	3812

18	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
19	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
20	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
21	Phá dỡ	4311
22	Chuẩn bị mặt bằng	4312
23	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
24	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
25	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
26	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hàng khách đường bộ khác chưa được phân vào đâu	4932
27	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng - Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng)	4933

Địa bàn kinh doanh : Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

**3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**

- Mô hình quản trị :

+ Đại Hội đồng cổ đông.

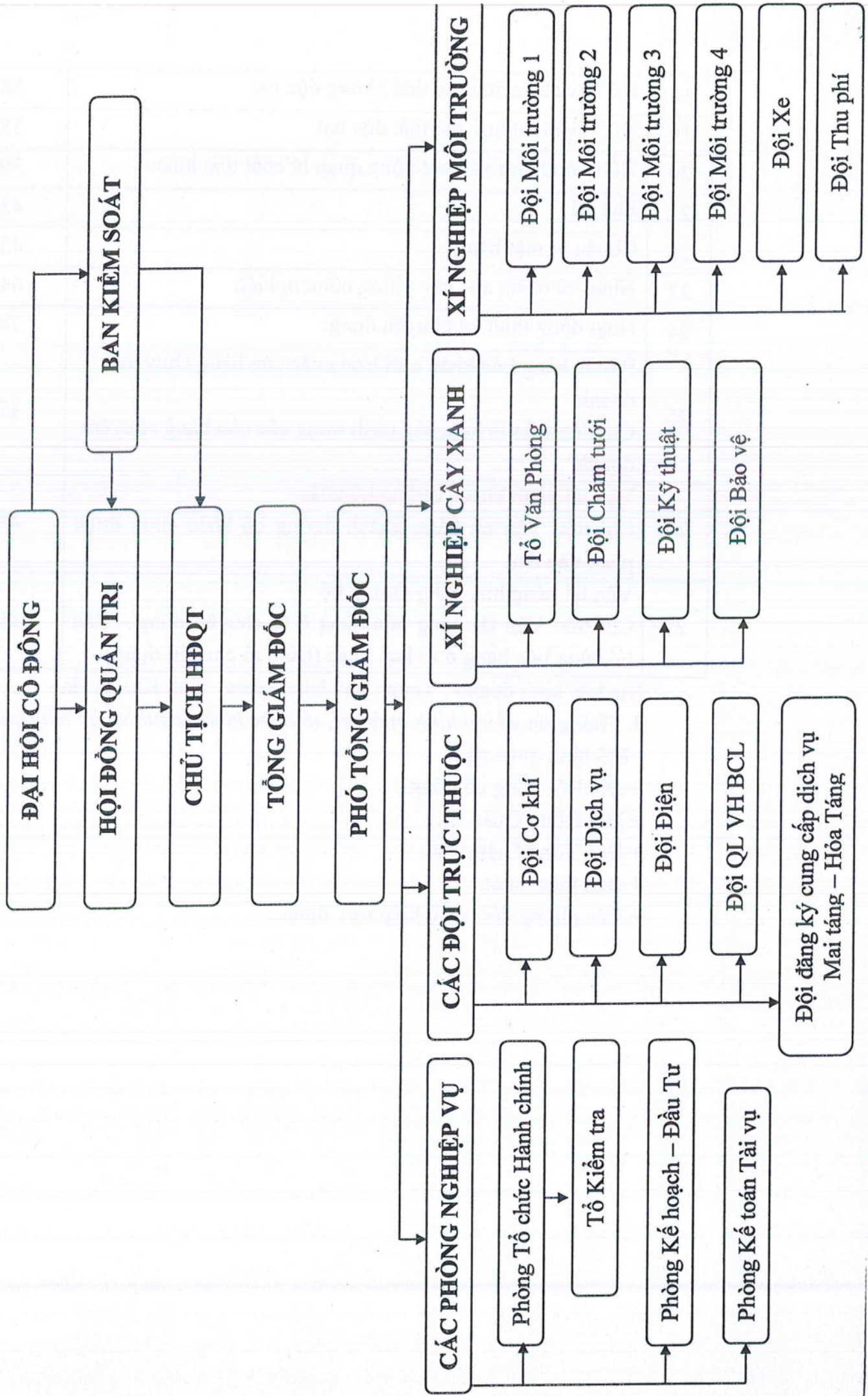
+ Hội Đồng Quản trị.

+ Ban Tổng Giám đốc.

+ Ban kiểm soát.

+ Các phòng đội, xí nghiệp trực thuộc.

**MÔ HÌNH TỔ CHỨC BỘ MÁY CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐỘ THỊ NHÀ TRANG**



#### 4. Định hướng phát triển

##### \* Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Ổn định sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ, xây dựng chiến lược phát triển công ty, bảo toàn và phát triển vốn, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Khai thác và sử dụng hiệu quả các phương tiện, trang thiết bị hiện có, đầu tư thêm trang bị thêm cơ sở vật chất trang thiết bị đáp ứng yêu cầu SXKD đảm bảo đủ năng lực cạnh tranh.

##### \* Chiến lược phát triển trung và dài hạn :

Ổn định và mở rộng ngành nghề kinh doanh, phát huy lợi thế đã có như lĩnh vực dịch vụ vệ sinh môi trường và xử lý rác thải.

Bảo đảm tốt lợi ích của Nhà nước, lợi ích của cổ đông và đảm bảo việc làm, thu nhập, thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người lao động.

#### 5. Các rủi ro:

- Năm 2023, tình hình thế giới có nhiều biến động nhanh chóng, phức tạp, khó lường; tình hình kinh tế - xã hội trong nước bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, còn tiếp tục phải đối mặt với những thách thức, khó khăn: ảnh hưởng thời tiết, mưa bão phức tạp, trái quy luật; giá cả hàng hóa, vật tư, nguyên liệu cho sản xuất nhất là giá xăng dầu, chi phí đầu vào tăng cao ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp trong đó có Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang.

- Không có chế tài đối với những trường hợp không đóng phí vệ sinh, mức phí tăng hàng năm nên rất khó thu.

- Trình độ tay nghề của lực lượng lao động tuy đã từng bước được nâng cao và hoàn thiện nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc.

## II. Tình hình hoạt động trong năm :

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

#### \* Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo, tạo mọi điều kiện thuận lợi của các cấp, các ngành, các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh, thành phố trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

- Tập thể Ban Tổng Giám đốc đã bám sát và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị; mặt khác, luôn đoàn kết, trách nhiệm, sâu sát cơ sở. Hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đảm bảo công việc và tiền lương chăm lo đời sống cho người lao động. Nộp ngân sách Nhà nước theo quy định

- Cán bộ quản lý từ cấp Đội/phòng luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, tận tụy với công việc, người lao động cần cù chịu khó nhằm xây dựng Thành phố

Nha Trang ngày càng “sáng, xanh, sạch, đẹp” và là điểm đến “ văn minh, thân thiện” của bạn bè và khách du lịch trong và ngoài nước.

\* Tình hình thực hiện so với kế hoạch :

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2022	KH 2023	TH 2023	TH2023 /TH2022 (%)	TH2023 /KH2023 (%)	Ghi Chú
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	225,47	187	235,95	104,65	126,18	
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	217,73	179,82	227,85	104,65	126,71	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,74	7,18	8,1	104,65	112,81	
4	Tỷ lệ cổ tức	%	7,45	6,8	7,8	104,70	114,70	

2. Tổ chức nhân sự :

- Danh sách Ban Điều hành:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu cá nhân tại ngày 31/12/2023		Số cổ phần đại diện phần vốn nhà nước tại ngày 31/12/2023	
			Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %
<b>I</b>	<b>Hội đồng Quản trị</b>					
1	Nguyễn Hùng Thanh	Chủ tịch	1.600	0,026	1.000.000	16,67
2	Hồ Ngọc Ân	Thành viên			2.000.000	33,33
3	Phạm Vinh Nghiệp	Thành viên				
4	Trần Văn Hương	Thành viên	1.700	0,028	400.000	6,67
5	Trần Thị Kim Chi	Thành viên	2.000	0,033	301.000	5,02
6	Võ Tường Trọng	Thành viên	1.511.300	25,1883		
7	Đào Thị Thu Hà	Thành viên				
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>					
1	Nguyễn Thị Ngọc Báu	Trưởng ban				
2	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Thành viên				
3	Tạ Thị Trung Trinh	Thành viên				
<b>III</b>	<b>Các thay đổi trong ban điều hành</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm</b>			
1	Nguyễn Thành Tây	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm thành viên HĐQT ngày 09/06/2023			
2	Phạm Vinh Nghiệp	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm thành viên HĐQT ngày 09/06/2023			

3	Nguyễn Thành Phú	Trưởng ban Kiểm soát	Miễn nhiệm Trưởng ban Kiểm soát 09/06/2023
4	Nguyễn Thị Ngọc Báu	Trưởng ban Kiểm soát	Bổ nhiệm Trưởng ban Kiểm soát 09/06/2023

**Sơ yếu lý lịch của Ban điều hành:**

Họ và tên : **Nguyễn Hùng Thanh**

Chức vụ hiện tại: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ngày, tháng, năm sinh: 01 tháng 04 năm 1972 Giới tính: Nam

Quê quán : Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

Nơi ở hiện nay: 43/6 Quang Trung, Lộc Thọ, Tp Nha Trang, T. Khánh Hòa

Số CMND/ Hộ chiếu/ Thẻ căn cước công dân: 056072011112

Ngày cấp: 20/07/2018 Nơi cấp : Công An Tỉnh Khánh Hòa

Chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sỹ Kinh Tế , Cử nhân Kinh tế

Lý luận chính trị: Trung cấp chính trị.

**TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**

Thời gian	Làm công việc, giữ chức vụ, cấp bậc gì? tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nào? ở đâu?
10/1997- 01/2003	Nhân viên - Công ty Đường Khánh Hòa
02/2003- 4/2004	Phụ trách kế toán, Nhà máy Cơ khí Diên Khánh- Công ty Đường Khánh Hòa
4/2004 – 5/2005	Chuyên viên - Cục thống kê Khánh Hòa
5/2005 – 6/2020	Công tác tại Công ty Môi trường Đô thị Nha Trang với các chức vụ Phó trưởng phòng Phụ trách Phòng Kế toán tài vụ, Kế toán trưởng, Thành viên Hội đồng Quản trị
6/2020 - nay	Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Họ và tên : **Hồ Ngọc Ân**

Chức vụ hiện tại : Thành viên Hội đồng Quản trị; Tổng Giám Đốc

Ngày, tháng, năm sinh: 29 tháng 5 năm 1963 Giới tính: Nam

Quê quán: Phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Nơi đăng ký thường trú: 01<sup>A</sup> đường Đồng Nai, tp Nha Trang, T.Khánh Hòa

Nơi ở hiện nay: 01<sup>A</sup> đường Đồng Nai, thành phố Nha Trang, T.Khánh Hòa

Số CMND/ Hộ chiếu/ Thẻ căn cước công dân: 220043025

Ngày cấp: 20/8/2015 Nơi cấp : Công An Tỉnh Khánh Hòa

Chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân luật

Lý luận chính trị: Cử nhân Chính trị

### TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Làm công việc, giữ chức vụ, cấp bậc gì? tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nào? ở đâu?
- 26/3/1981- 23/6/1981	Đi nghĩa vụ quân sự tại Đơn vị A7, C3, D7, E93 QK5 Đăk Lăk.
- 23/6/1981- 06/9/1983	Chuyển công tác về Đơn vị E719, F333, QK5 Đăk Lăk. Xuất ngũ ngày 06/9/1983, cấp bậc: Trung sĩ, chức vụ: Tiểu Đội trưởng Vệ binh.
- 10/1983 - 09/1989	Được tuyển dụng về công tác tại cơ quan Thanh tra thành phố Nha Trang (làm cán bộ).
- 10/1989 - 02/2004	Công tác tại Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Nha Trang, chức vụ: Ủy viên Ủy ban Kiểm tra.
- 03/2004 – 05/2009	Luân chuyển về công tác tại UBND phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, chức vụ: Thành ủy viên, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND phường Ngọc Hiệp.
- 06/2009 – 12/2014	Về công tác tại Phòng Nội vụ thành phố Nha Trang, chức vụ: Thành ủy viên, Bí thư Chi Bộ - Trưởng Phòng Nội vụ thành phố Nha Trang.
- 01/01/2015 – 03/2017	Về công tác tại Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang, chức vụ: Thành ủy viên, Bí thư Chi bộ, Chủ Tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang.
04/2017 - Nay	Thành viên hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang.

Họ và tên : **Trần Thị Kim Chi**

Chức vụ hiện tại: Thành viên Hội đồng Quản trị.

Ngày, tháng, năm sinh: ngày 15 tháng 09 năm 1972      Giới tính : Nữ

Quê quán: Phú Yên.

Địa chỉ thường trú: 7A Mê Linh, Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Số CMND/ Hộ chiếu/ Thẻ căn cước công dân: 220708801

Ngày cấp: 19/7/2019 Nơi cấp: Công An Khánh Hòa

Chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán

Lý luận chính trị: Trung cấp chính trị.

### TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Làm công việc, giữ chức vụ, cấp bậc gì? tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nào? ở đâu?
1992 – 1993	Xí nghiệp mì ăn liền Vĩnh Hải Nha Trang, công nhân.
1994 – 2014	Nhân viên tại Công ty DV Công cộng Nha Trang



2015 - 2018	Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Đầu Tư.
2018 – 6/2020	Trưởng Phòng Đầu Tư
6/2020 – 02/2023	Thành viên Hội Đồng quản trị, Trưởng Phòng Kế Hoạch – Đầu Tư, Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang.
02/2023 - Nay	Thành viên Hội Đồng quản trị, Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang

Họ và tên : **Trần Văn Hương**

Chức vụ hiện tại: Thành viên Hội đồng Quản trị.

Ngày, tháng, năm sinh: ngày 11 tháng 01 năm 1970 Giới tính : Nam

Quê quán : Mỹ châu, Phù Mỹ, Bình Định

Địa chỉ thường trú: Số 8 tổ 1 Hà Phước, Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Số CMND/ Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân: 225115261

Ngày cấp: 24/5/2018, Nơi cấp: Công An Khánh Hòa

Chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân Quản trị kinh doanh

Lý luận chính trị: Trung cấp chính trị.

### TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Làm công việc, giữ chức vụ, cấp bậc gì? tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nào? ở đâu?
01/1997 – 12/1999	Công nhân, Đội vệ sinh công cộng, Công ty Dịch vụ công cộng.
01/2000 – 03/2002	Tổ trưởng sản xuất, Đội vệ sinh công cộng, Công ty Dịch vụ công cộng.
04/2002 - 07/2007	Đội phó Đội Môi Trường 2, Tổ trưởng Tổ 8, Đội vệ sinh công cộng, Công ty Dịch vụ công cộng
08/2007 – 12/2009	Đội phó Đội Môi Trường 2, Đội Môi Trường 2, Công ty Dịch vụ công cộng, Chủ tịch CĐBP – UV BCH/CĐCS.
01/2010 – 05/2010	Đội phó Phụ trách Đội Môi Trường 3, Đội Môi Trường 3, Công ty TNHH MTV Môi Trường Đô Thị Nha Trang, Chủ tịch CĐBP – UV BCH/CĐCS.
06/2010 – 07/2014	Đội phó Phụ Trách Đội Môi Trường 2, Đội Môi Trường 2, Công ty TNHH MTV Môi Trường Đô Thị Nha Trang, Chủ tịch CĐBP.
08/2014 – 07/2017	Đội Trưởng Đội Môi Trường 3, Công ty Cổ phần Môi Trường Đô Thị Nha Trang, Phó Chủ tịch CĐBP – UV BCH/CĐCS MT 3.
08/2017 – 6/2020	Giám đốc Xí Nghiệp môi trường, kiêm Đội Trưởng Đội Môi Trường 3, Công ty Cổ phần Môi Trường Đô Thị Nha

	Trang, Phó Chủ tịch CĐBP – UV BCH/CĐCS MT 3.
6/2020 – Nay	Thành viên Hội Đồng Quản trị, Giám đốc Xí Nghiệp môi trường, kiêm Đội Trưởng Đội Môi Trường 3, Công ty Cổ phần Môi Trường Đô Thị Nha Trang, Phó Chủ tịch CĐBP – UV BCH/CĐCS MT 3.

Họ và tên : Phạm Vinh Nghiệp

Chức vụ hiện tại: Thành Viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám Đốc

Ngày, tháng, năm sinh: 14 tháng 02 năm 1984 Giới tính: Nam

Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố Phan Bội Châu 1, thị trấn Diên Khánh, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa

Nơi ở hiện nay: Tổ dân phố Phan Bội Châu 1, thị trấn Diên Khánh, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa

Số thẻ căn cước công dân: 05684004461

Ngày cấp: 14/08/2021 Nơi cấp: Cục quản lý hành chính và trật tự xã hội.

Chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sỹ quản lý đô thị và công trình.

### TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Làm công việc, giữ chức vụ, cấp bậc gì? tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nào? ở đâu?
Từ năm 2010 – 9/20214	Công ty TNHH TM – Dịch vụ - Xây dựng Hoàng Kiến Phát Thành phố Hồ Chí Minh – chức vụ Kiến trúc sư
Từ năm 10/2014 – 6/2015	Nhân viên Phòng Kế Hoạch – Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang
Từ năm 7/2015 – 11/2016	Đội Phó Phụ trách – Đội Cây Xanh – Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang
Từ năm 12/2015 – 03/2022	Đội Trưởng – Đội Cây Xanh – Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang
Từ năm 04/2022 – 03/2023	Giám Đốc Xí Nghiệp Cây Xanh – Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang
Từ năm 04/2023 – 09/06/2023	Phó Tổng Giám đốc, Giám Đốc Xí Nghiệp Cây Xanh – Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang
Từ năm 09/06/2023 - Nay	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc – Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang

Họ và tên : Võ Tường Trọng

Chức vụ hiện tại: Thành viên Hội đồng Quản trị.

Ngày, tháng, năm sinh: ngày 20 tháng 03 năm 1969 Giới tính : Nam

Quê quán : Nha Trang, Khánh Hòa

Địa chỉ thường trú:

Số CMND/ Hộ chiếu/ Thẻ căn cước công dân: 225035103

Ngày cấp: 25/7/2009 Nơi cấp: Công An Khánh Hòa

Trình độ văn hóa : 12/12

### TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Làm công việc, giữ chức vụ, cấp bậc gì? tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nào? ở đâu?
6/2020 – Nay	Chủ Doanh nghiệp, Doanh nghiệp Tư nhân thương mại và du lịch Tường Nhân. Thành viên Hội Đồng Quản trị Công ty CP Môi Trường Đô Thị Nha Trang

Họ và tên : **Đào Thị Thu Hà**

Chức vụ hiện tại: Thành viên Hội đồng Quản trị.

Ngày, tháng, năm sinh: ngày 27 tháng 10 năm 1987 Giới tính : Nữ

Quê quán : Nha Trang, Khánh Hòa

Địa chỉ thường trú: 1C KTT Bình Khê, P.Phước Tân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Số CMND/ Hộ chiếu/ Thẻ căn cước công dân: 056187008411

Ngày cấp: 01/09/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân kế toán

### TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Làm công việc, giữ chức vụ, cấp bậc gì? tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nào? ở đâu?
07/2009 đến 03/2010	Doanh Nghiệp Tư Nhân Thủy Hoàng - Kế toán viên
04/2010 đến 09/2015	Công ty TNHH TM Tường Nghiêm 2 - Kế toán viên
07/2016 đến 04/2018	Công ty CP Môi trường Đô thị Nha Trang – Chuyên viên
05/2018 đến 06/2022	Công Ty CP Sách và Thiết Bị Trường Học Khánh Hòa – Kế toán trưởng
06/2022 đến nay	Công Ty CP Sách và Thiết Bị Trường Học Khánh Hòa – Kế toán trưởng, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang

Họ và tên : Nguyễn Thị Ngọc Báu

Chức vụ hiện tại: Trưởng ban Kiểm soát

Ngày, tháng, năm sinh: 03 tháng 01 năm 1982 Giới tính: Nữ

Nơi ở hiện nay: 38 đường Lê Hồng Phong, Phường Phước Hải, Tp Nha Trang

Số thẻ căn cước công dân: 056182008672

Ngày cấp: 22/09/2021 Nơi cấp : Cục quản lý hành chính và trật tự xã hội  
Chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân Kế toán doanh nghiệp

### TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Làm công việc, giữ chức vụ, cấp bậc gì? tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nào? ở đâu?
Từ 01/2005 – 02/2023	Chuyên viên phòng Tổ chức – Hành chính, Công ty Môi trường Đô thị Nha Trang
Từ 03/2023 – 06/2023	Phó Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Công ty Môi trường Đô thị Nha Trang
Từ 06/2023 – nay	Trưởng Ban kiểm soát, Phó Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Công ty Môi trường Đô thị Nha Trang

Họ và tên : **Tạ Thị Trung Trinh**

Chức vụ hiện tại: Thành viên ban Kiểm soát

Ngày, tháng, năm sinh: 17 tháng 6 năm 1987 Giới tính: Nữ

Quê quán: Nha Trang, Khánh Hòa

Nơi ở hiện nay: 204/7L Dương Văn Nga, P Vĩnh Hải, Tp Nha Trang

Số CMND/ Hộ chiếu/ Thẻ căn cước công dân: 225303065

Ngày cấp: 10/8/2009 Nơi cấp : Công An Tỉnh Khánh Hòa

Chuyên môn, nghiệp vụ: Cử Nhân chuyên ngành Kế Toán

### TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Làm công việc, giữ chức vụ, cấp bậc gì? tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nào? ở đâu?
2010 - 2016	Kế toán tổng Hợp, Công ty TNHH Thương mại Tường Nghiêm 2.
2016 – 6/2020	Kế toán tổng Hợp, Công ty TNHH Thương mại Đại Thanh.
6/2020 - Nay	Kế toán tổng Hợp, Công ty TNHH Thương mại Đại Thanh, Thành viên Ban kiểm soát Công ty TP Môi Trường Đô Thị Nha Trang.

Họ và tên : **Nguyễn Thị Thanh Xuân**

Chức vụ hiện tại: Thành viên ban Kiểm soát

Ngày, tháng, năm sinh: 18 tháng 3 năm 1980 Giới tính: Nữ

Quê quán: Hưng Yên.

Nơi ở hiện nay: Lô 119 KĐT Bắc Vĩnh Hải, P Vĩnh Hòa, Tp Nha Trang

Số CMND/ Hộ chiếu/ Thẻ căn cước công dân: 225091525

Ngày cấp: 01/10/2013 Nơi cấp : Công An Tỉnh Khánh Hòa

Chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân kế toán

## TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Làm công việc, giữ chức vụ, cấp bậc gì? tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nào? ở đâu?
2015 đến nay	Công tác tại Công ty Môi trường Đô thị Nha Trang với các chức vụ Phó Phòng Kế Hoạch – Đầu Tư, Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên : **Lương Hải Thiện**

Chức vụ hiện tại: Kế Toán Trưởng

Ngày, tháng, năm sinh: 01 tháng 10 năm 1986 Giới tính: Nam

Quê quán : 48 Điện Biên Phủ, Phường Vĩnh Hòa, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Nơi ở hiện nay: 48 Điện Biên Phủ, Phường Vĩnh Hòa, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Số CMND/ Hộ chiếu/ Thẻ căn cước công dân: 225299664

Ngày cấp: 08/7/2009

Nơi cấp : Công An Tỉnh Khánh Hòa

Chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh , Cử nhân Kế toán kiểm toán

Lý luận chính trị: Trung cấp chính trị.

## TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Làm công việc, giữ chức vụ, cấp bậc gì? tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nào? ở đâu?
2009 – 6/2020	Công tác tại Công ty Môi trường Đô thị Nha Trang với các chức vụ Chuyên viên Phòng Kế toán tài vụ, Phó trưởng Phòng kế hoạch, thành viên Ban kiểm soát
6/2020 - Nay	Công tác tại Công ty Môi trường Đô thị Nha Trang với các chức vụ Kế Toán trưởng

- Số lượng cán bộ, nhân viên :

Tổng số CBCNV – người lao động có mặt tại thời điểm 31/12/2023 là : 957 người

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:

- Xây dựng kho lưu trữ hồ sơ tại 84 Hùng Vương, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa với giá trị: 807 triệu đồng.

- Đầu tư mua sắm 01 xe tải cầu: 1,98 tỷ đồng.

- Đầu tư mua sắm 01 máy hàn nhựa: 89,8 triệu đồng.

- Đầu tư mua sắm 01 xe ô tô hiệu Toyota Fortuner với giá trị: 1,2 tỷ đồng.

- Đầu tư mua sắm máy lọc nước tại văn phòng Công ty trị giá: 75,3 triệu đồng.

4. Tình hình tài chính :

a. Tình hình tài chính.

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
Tổng giá trị tài sản:	126.510.239.257	137.821.380.239
Doanh thu thuần:	223.927.186.541	233.919.467.766
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh.	8.440.122.780	8.233.924.208
Lợi nhuận khác	(700.262.952)	(136.965.650)
Lợi nhuận trước thuế	7.739.859.828	8.096.958.558
Lợi nhuận sau thuế	6.120.182.551	6.418.956.495
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	7,45	7,8

- Các chỉ tiêu khác (tùy theo đặt điểm riêng của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất):

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	2,11	1,94
Tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn		
+ Hệ số thanh toán nhanh		
$\frac{\text{TS ngắn hạn} - \text{hàng tồn kho}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$	1,92	1,87
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,44	0,48
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,78	0,92
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho	39,34	32,7
Giá vốn bán hàng/Hàng tồn kho bình quân		
+ Vòng quay tổng tài sản:	1,9	1,77
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân		
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần.	0,03	0,03
+Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,09	0,09
+Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,05	0,05
+Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,04	0,04

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần : 6.000.000 cổ phần

+ Số cổ phần chuyên nhượng tự do: 5.910.900 cổ phần

+ Số cổ phần hạn chế chuyên nhượng: 89.100 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông

Stt	Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Ủy ban Nhân dân Tỉnh Khánh Hòa	3.701.000	61,68
2	Doanh nghiệp Tư nhân Thương mại và Du lịch Tường Nhân	1.511.300	25,19
3	Người lao động trong công ty và cá nhân ngoài	787.700	13,13
<b>Cộng</b>		<b>6.000.000</b>	<b>100,00</b>

c. Thay đổi phần vốn đầu tư của chủ sở hữu

Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa là cổ đông lớn nắm giữ 3.701.000 cổ phần, chiếm 61,68% trong tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Nha Trang.

Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa thực hiện chuyển nhượng vốn theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020, Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018.

Căn cứ Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 25/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt giá khởi điểm và phương án chuyển nhượng phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Môi trường đô thị Nha Trang.

- Tên cổ phiếu	:	Cổ phiếu Công ty cổ phần Môi trường đô thị Nha Trang
- Mệnh giá	:	10.000 đồng/cổ phần
- Giá khởi điểm	:	21.179 đồng/ cổ phần
- Tổng số lượng cổ phiếu thực hiện chuyển nhượng	:	641.000 cổ phần
- Tổng giá trị chuyển nhượng (Theo mệnh giá)	:	6.410.000.000 đồng
- Tỷ lệ cổ phần chuyển nhượng/tổng số lượng cổ phần đang lưu hành	:	10,68%

- **Tổ chức tư vấn: Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia.**

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Văn Bộ

Chức vụ: Giám đốc Khối Tư vấn Tài chính doanh nghiệp

(Theo Giấy Ủy quyền số 01/2021/GUQ-IRS ngày 12/08/2021 của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia)

- **Nguyên tắc chuyển nhượng vốn:** Theo Khoản 18 Điều 2 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP, Khoản 15 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung Điều 38 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015.

- **Phương thức chuyển nhượng vốn:** Theo Khoản 19 Điều 2 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP, Khoản 16 Điều 1 Nghị định 32/2018/NĐ-CP, bổ sung Điều 38a Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015.

Chuyển nhượng vốn qua hình thức Đấu giá công khai thông thường tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

**Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần:**

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
- Điện thoại: (84-24) 3941 2626 Fax : (84-24) 3934 7818
- Website: [www.hnx.vn](http://www.hnx.vn)

**Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn:** Dự kiến Quý 1/2024

**Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến:**

Được quy định cụ thể tại Quy chế đấu giá bán cổ phần của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Nha Trang do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành

**6. Chính sách liên quan đến người lao động**

a. Số lượng lao động: 957 người

Mức lương trung bình đối với người lao động: 9.778.000 đồng/người/tháng.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động :

Trên cơ sở các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước, Công ty đã thực hiện và giải quyết đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách cho người lao động như Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, tai nạn lao động.

Tìm mọi giải pháp để bảo đảm cho người lao động có công việc và thu nhập ổn định.

Cùng với tổ chức công đoàn kịp thời thăm hỏi, động viên cho các trường hợp bị tai nạn lao động, hiếu, hỷ. Chăm lo đời sống cho người lao động nhân dịp Tết Nguyên đán, tặng quà Tết cho cán bộ hưu trí nguyên là lãnh đạo Công ty.

c. Hoạt động đào tạo người lao động :

Trong năm 2023 Công ty tiếp tục tổ chức cho người lao động tham gia học tập An toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ và lớp đào tạo trồng hoa, chăm sóc cây xanh .

**III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám Đốc**

1. **Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :**

Năm 2023, tình hình thế giới có nhiều biến động nhanh chóng, phức tạp, khó lường; tình hình kinh tế - xã hội trong nước bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, còn tiếp tục phải đối mặt với những thách thức, khó khăn: ảnh hưởng thời tiết, mưa bão phức tạp, trái quy luật; giá cả hàng hóa, vật tư, nguyên liệu cho sản



xuất nhất là giá xăng dầu, chi phí đầu vào tăng cao ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp trong đó có Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang.

Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang với sự nỗ lực của CBCNV toàn công ty, sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị và sự điều hành của ban Tổng giám đốc, công ty đã vượt qua khó khăn và đạt được kết quả kinh doanh như trên là một thành công lớn.

- Doanh thu: thực hiện 235,9 tỷ/ kế hoạch 187 tỷ lệ: 126,18%

- Chi phí: thực hiện 227,85 tỷ/ kế hoạch 179,82 tỷ lệ: 126,71%

## 2. Tình hình tài chính :

### a. Tài sản và nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2023:

<b>Tổng cộng tài sản:</b>	137.821.380.239	đồng
+ Tài sản ngắn hạn:	113.502.960.998.	đồng
+ Tài sản dài hạn:	24.318.419.241.	đồng
<b>Tổng cộng nguồn vốn:</b>	137.821.380.239	đồng
+ Nợ phải trả:	66.124.741.244	đồng
+ Nguồn vốn chủ sở hữu:	71.696.638.995	đồng

### b. Kết quả sản xuất kinh doanh:

+ Tổng doanh thu và thu nhập:	235.948.205.629	đồng
+ Giá vốn và chi phí phân bổ:	227.851.247.071	đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	8.096.958.558	đồng
+ Thuế thu nhập doanh nghiệp:	1.678.002.063	đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	6.418.956.495	đồng

### c. Phân tích một số chỉ tiêu tài chính năm 2023:

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2023
1	<b>Hệ số bảo toàn vốn (Vốn CSH kỳ này/ Vốn CSH kỳ trước)</b>	1,008
2	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>	
	Khả năng thanh toán ngắn hạn (TSNH/nợ ngắn hạn)	1,94
	Khả năng thanh toán nhanh (TSNH-HTK/nợ ngắn hạn)	1,87
3	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu Vốn – Tài sản</b>	
	Nợ phải trả/Tổng tài sản	0,48
	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	0,92
4	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>	
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,03
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,05

	(ROA)	
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE)	0,09

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Tiếp tục nghiên cứu kiện toàn tổ chức bộ máy, quy hoạch xây dựng và đào tạo đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp Công ty, cấp phòng/đội tạo tiền đề cho những năm kế tiếp.

- Nâng cao trình độ lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên.

- Có kế hoạch đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho người lao động như tham gia các lớp tập huấn do các cấp, các ngành tổ chức, hoặc ký hợp đồng với các đơn vị uy tín có chức năng để đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động.

- Tổ chức đào tạo và tăng cường công tác kiểm tra An toàn vệ sinh lao động

### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Phấn đấu thực hiện và đạt kết quả tốt đối với các Hợp đồng dịch vụ công ích đã ký với Ban Quản lý Dịch vụ Công ích thành phố Nha Trang trên lĩnh vực môi trường, thu phí vệ sinh, quản lý vận hành và sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng; công tác quản lý công viên, cây xanh đường phố, chăm tưới; quản lý tốt 02 nghĩa trang Phước Đồng, phía Bắc thành phố; Quản lý và vận hành an toàn Nhà hỏa táng đáp ứng nhu cầu của người dân thành phố Nha Trang, các huyện thị thành phố thuộc tỉnh Khánh Hòa và các tỉnh miền Trung – Tây nguyên.

Góp phần xây dựng thành phố Nha Trang “sang, xanh, sạch đẹp”, là điểm đến văn minh thân thiện của du khách trong và ngoài nước. Phấn đấu cùng với các cấp các ngành của thành phố trong việc phấn đấu thực hiện tốt Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 21/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Nha Trang về chương trình phát triển đô thị thành phố Nha Trang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 .

Xác định tầm quan trọng và trách nhiệm nặng nề của nhiệm vụ trong tình hình mới, Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang đề ra phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2023:

#### - Công tác môi trường.

+ Hoàn thành 100% khối lượng đơn đặt hàng quét dọn, thu gom, vận chuyển rác trên đất liền và các đảo.

+ Xây dựng phương án quét, thu gom, vận chuyển rác để đạt hiệu quả cao. Chuẩn bị hồ sơ, thiết bị, cơ sở vật chất tham gia các gói thầu môi trường và cây xanh.

#### - Công tác thu phí vệ sinh.

Phấn đấu thu đạt từ 90% trở lên so với kế hoạch được giao. Hạn chế thấp nhất tình trạng thất thu, áp dụng thanh toán online.

- **Công tác quản lý vận hành và sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng.**
  - + Đảm bảo an toàn tuyệt đối hệ thống điện chiếu sáng công cộng trong mọi điều kiện thời tiết, nhất là trong mùa mưa bão.
  - + Kịp thời sửa chữa, thay thế hệ thống điện chiếu sáng gặp sự cố, đảm bảo hiệu quả, chất lượng.
  - + Thực hiện các giải pháp tiết kiệm điện, đóng mở hệ thống điện chiếu sáng công cộng theo mùa.
- **Công tác quản lý công viên, cây xanh đường phố, chăm tưới.**
  - + Đạt 100% theo kế hoạch, 90% chất lượng cây sống tốt (10% cây chết do bất khả kháng như thời tiết, bão, trâu bò vào phá, dân làm hư hỏng);
  - + Cắt xén cây đạt 100%.
- **Quản lý tốt 02 nghĩa trang và vận hành an toàn Nhà hỏa táng.**
  - + Quản lý, vận hành an toàn Nhà hỏa táng đáp ứng kịp thời yêu cầu của người dân trong và ngoài tỉnh. Kịp thời xử lý các thi hài tử vong do dịch bệnh theo quy trình của CDC tỉnh.
  - + Quản lý tốt hiện trạng nghĩa trang Phía Bắc và nghĩa trang Phước Đồng, hạn chế đến mức tối đa việc tranh chấp, khiếu nại.
- **Quản lý vận hành Bãi chôn lấp Lương Hòa và Trạm xử lý nước rỉ rác**
  - Kịp thời giải quyết các vướng mắc, đề xuất của Đội quản lý bãi chôn lấp để bãi chôn lấp và Trạm xử lý nước rỉ rác được vận hành liên tục, không bị gián đoạn, hạn chế tối đa việc gây ô nhiễm môi trường
- **Thực hiện chế độ chính sách cho người lao động.**
  - Cố gắng tạo việc làm và đảm bảo thu nhập cho người lao động.
  - Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động: Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm thất nghiệp...theo quy định của pháp luật.
  - BCH Công đoàn thực hiện tốt chức năng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.
  - Khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người lao động học tập, nâng cao kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc.
- **Công tác đầu tư, đấu thầu dịch vụ công ích.**
  - Bố trí nguồn vốn đầu tư máy móc, trang thiết bị, nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao chất lượng dịch vụ.
  - Tham gia đấu thầu cung cấp các dịch vụ công ích về các mảng: duy trì vệ sinh môi trường, cây xanh, điện chiếu sáng công cộng.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty :**

Năm 2023, bám sát các mục tiêu quan trọng đã được Đại hội cổ đông thông qua, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai quyết liệt các giải pháp trọng tâm đối với từng lĩnh vực cụ thể.

Với những thuận lợi trong nhiều năm tổ chức và hình thành Công ty như :

- Thành phố Nha Trang là Trung tâm kinh tế chính trị của tỉnh Khánh Hòa, là điểm du lịch lớn của cả nước với nhiều danh lam thắng cảnh nổi tiếng. Vì vậy dịch vụ công ích đô thị được UBND tỉnh Khánh Hòa và UBND thành phố Nha Trang quan tâm.

- Công ty được hình thành từ Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Nha Trang nên đã có thương hiệu, có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực dịch vụ công ích đô thị, có đội ngũ công nhân lành nghề.

- Phương tiện toàn bộ là xe chuyên dùng như : xe ép rác, xe bồn tưới cây, xe sà cát biển, xe hút bụi, xe đấm rác ...

- Sự đoàn kết, quyết tâm và tinh thần trách nhiệm cao của ban Lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên.

Bên cạnh đó còn có một số khó khăn:

Trong năm 2023, khắc phục những biến động giá xăng dầu tăng cao bất thường do ảnh hưởng từ sự biến động của tình hình trong nước và thế giới, sự chuyển dịch lực lượng lao động của đơn vị sang các ngành nghề khác có thu nhập tốt hơn sau đại dịch Covid 19; Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo các phòng/đội/xí nghiệp xây dựng các phương án, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, đầu tư máy móc thiết bị tăng năng lực cạnh tranh thực hiện các gói thầu dịch vụ công ích để đảm bảo công việc, tiền lương của người lao động, nộp ngân sách nhà nước.

Công tác đấu thầu các Hợp đồng dịch vụ công ích gặp không ít khó khăn do tính cạnh tranh quyết liệt của cơ chế thị trường.

*2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:*

Trong năm 2023 khó khăn và thách thức không thể tránh khỏi, với nỗ lực của CBCNV toàn công ty, sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị và sự điều hành của ban Tổng giám đốc, công ty đã vượt qua khó khăn và đạt được kết quả kinh doanh.

- Doanh thu: thực hiện 235,9 tỷ/ kế hoạch 187 tỷ lệ: 126,18%

- Chi phí: thực hiện 227,85 tỷ/ kế hoạch 179,82 tỷ lệ: 126,71%

*3. Các kế hoạch, định hướng của Hội Đồng quản trị:*

a. Việc thực hiện công tác chuyên môn.

Phân đấu hoàn thành tốt các các nội dung được ký trong các Hợp đồng Dịch vụ công ích với UBND thành phố:

- Công tác môi trường:

+ Hoàn thành 100% khối lượng đơn đặt hàng quét dọn, thu gom, vận chuyển rác trên đất liền và các đảo.

+ Xây dựng phương án quét, thu gom, vận chuyển rác để đạt hiệu quả cao. Chuẩn bị hồ sơ, thiết bị, cơ sở vật chất tham gia các gói thầu môi trường và cây xanh.

- Công tác thu phí vệ sinh:

Phần đầu thu đạt từ 90% trở lên so với kế hoạch được giao. Hạn chế thấp nhất tình trạng thất thu, áp dụng thanh toán online.

- Công tác quản lý vận hành và sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng:

+ Đảm bảo an toàn tuyệt đối hệ thống điện chiếu sáng công cộng trong mọi điều kiện thời tiết, nhất là trong mùa mưa bão.

+ Kịp thời sửa chữa, thay thế hệ thống điện chiếu sáng gặp sự cố, đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

+ Thực hiện các giải pháp tiết kiệm điện, đóng mở hệ thống điện chiếu sáng công cộng theo mùa.

Công tác quản lý công viên, cây xanh đường phố, chăm tưới:

+ Đạt 100% theo kế hoạch, 90% chất lượng cây sống tốt (10% cây chết do bất khả kháng như thời tiết, bão, trâu bò vào phá, dân làm hư hỏng);

+ Cắt xén cây đạt 100%.

Quản lý tốt 02 nghĩa trang và vận hành an toàn Nhà hỏa táng:

+ Quản lý, vận hành an toàn Nhà hỏa táng đáp ứng kịp thời yêu cầu của người dân trong và ngoài tỉnh. Kịp thời xử lý các thi hài tử vong do bệnh dịch theo quy trình của CDC tỉnh.

+ Quản lý tốt hiện trạng nghĩa trang Phía Bắc và nghĩa trang Phước Đồng, Hạn chế đến mức tối đa việc tranh chấp, khiếu nại.

- Quản lý vận hành Bãi chôn lấp Lương Hòa và Trạm xử lý nước rỉ rác:

Kịp thời giải quyết các vướn mắc, đề xuất của Đội quản lý bãi chôn lấp để bãi chôn lấp và Trạm xử lý nước rỉ rác được vận hành liên tục, không bị gián đoạn, hạn chế tối đa việc gây ô nhiễm môi trường.

b. Về mặt xã hội :

- Phần đầu tăng thu nhập cho cán bộ công nhân viên năm sau cao hơn năm trước để trang trải đầy đủ trong nhịp sống chung ngày càng cao

- Bảo đảm thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hộ lao động, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp tho đúng quy định của pháp luật

- Tăng cường giải quyết việc làm cho người lao động trong Công ty

- Tạo mọi điều kiện cho cán bộ công nhân viên nâng cao trình độ, tay nghề để thực hiện tốt hơn cho các nghiệp vụ chuyên môn

- Tăng phụ cấp cho cán bộ, nhân viên làm việc có tính chất nguy hiểm, độc hại, hỗ trợ, thưởng cho các công nhân trực tiếp quét, thu gom rác trong những ngày lễ, tết.

**V. Quản trị công ty :**

**1. Hội đồng quản trị :**

**a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:**

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu cá nhân tại ngày 31/12/2023		Số cổ phần đại diện phần vốn nhà nước tại ngày 31/12/2023	
			Số lượng	Số lượng	Tỉ lệ	Tỉ lệ
<b>I</b>	<b>Hội đồng Quản trị</b>					
1	Nguyễn Hùng Thanh	Chủ tịch	1.600	0,026	1.000.000	16,67
2	Hồ Ngọc Ân	Thành viên			2.000.000	33,33
3	Phạm Vinh Nghiệp	Thành viên				
4	Trần Văn Hương	Thành viên	1.700	0,028	400.000	6,67
5	Trần Thị Kim Chi	Thành viên	2.000	0,033	301.000	5,02
6	Võ Tường Trọng	Thành viên	1.511.300	25,1883		
7	Đào Thị Thu Hà	Thành viên				
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>					
1	Nguyễn Thị Ngọc Báu	Trưởng ban				
2	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Thành viên				
3	Tạ Thị Trung Trinh	Thành viên				
<b>III</b>	<b>Các thay đổi trong ban điều hành</b>		<b>Chức vụ</b>		<b>Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm</b>	
01	Nguyễn Thành Tây		Thành viên HĐQT		Miễn nhiệm 09/6/2023	
02	Nguyễn Thành Phú		Trưởng ban Kiểm soát		Miễn nhiệm 09/6/2023	
03	Phạm Vinh Nghiệp		Thành viên HĐQT		Bổ nhiệm 09/6/2023	
04	Nguyễn Thị Ngọc Báu		Trưởng ban Kiểm soát		Bổ nhiệm 09/6/2023	

**b. Các hoạt động của Hội đồng quản trị :**

Năm 2023 Hội đồng quản trị công ty đã họp và thông qua các nội dung:

(danh sách đính kèm).

Stt	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-HĐQT	23/03/2023	- Thông qua gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang trước ngày 15/6/2023. - Thông qua Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.
02	02/NQ-	12/4/2023	- Thông qua Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 và

	HĐQT		<p>Quỹ tiền lương Kế hoạch năm 2023.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Kế hoạch sản xuất kinhdoanh năm 2023.</li> <li>- Thông qua Sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang theo Thông tư số 24/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/11/2022 của Bộ Lao động Thương binh và xã hội</li> <li>- Thông qua chọn ngày 11/5/2023 là ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.</li> </ul>
03	03/NQ-HĐQT	10/05/2023	Thông qua chương trình, nội dung, thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
04	04/NQ-HĐQT	23/05/2023	Thông qua các quy trình, quy chế đã được sửa đổi, bổ sung: Nội quy lao động, Quy chế trả lương, Quy chế đánh giá mức độ hoàn thành công việc, Quy chế thi đua khen thưởng.
05	05/NQ-HĐQT	09/06/2023	Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
06	06/NQ-HĐQT-2023	12/06/2023	<p>-Chấp thuận chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&amp;C, địa chỉ số 02 Trường Sơn, phường 2, Quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh. Chi nhánh tại Nha Trang L STH 06A.01 Khu Đô thị Lê Hồng Phong, Phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa là đơn vị thực hiện báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang .</p> <p>-Về thời gian chi trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông: Thống nhất chốt ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cổ đông để chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền là ngày 30/6/2023 và ngày thanh toán tiền cổ tức là ngày 17/7/2023.</p>
07	07/NQ-HĐQT-2023	03/07/2023	- Thông qua Hợp đồng và ủy quyền Tổng Giám đốc được quyền ký kết và chịu trách nhiệm: Các Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng bảo lãnh giá trị 35.000.000.000 đồng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Chi nhánh Nha Trang và Các Hợp đồng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công năm 2023 có giá trị từ 35% tổng tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.
08	08/NQ-HĐQT-2023	21/08/2024	Chấp thuận chủ trương đầu tư mua sắm mua sắm xe tải cầu có rỗ nâng người với dự toán tổng mức đầu tư không quá 2.050.000.000 đồng đã bao gồm thuế VAT, thời gian thực hiện Quý IV/2023.

09	09/NQ- HĐQT-2023	12/12/2024	Thông qua Hợp đồng và ủy quyền Tổng Giám đốc được quyền ký kết và chịu trách nhiệm: Các Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng bảo lãnh giá trị 35.000.000.000 đồng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Chi nhánh Nha Trang và Các Hợp đồng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công năm 2024 có giá trị từ 35% tổng tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán; Thời gian ủy quyền: từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024.
----	---------------------	------------	---

- Các thành viên HĐQT đã thực hiện điều hành công ty một cách trung thực, trách nhiệm, cẩn trọng theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội cổ đông. Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, năng động.

- Điều chỉnh lương và thu nhập người lao động, tạo nên sự an tâm công tác gắn bó với Công ty

- Giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban Tổng Giám đốc và đưa ra các quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả kinh tế cho công ty.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có tất cả các thành viên Ban kiểm soát tham dự với tư cách quan sát viên.

## 2. Ban Kiểm soát:

### a. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát :

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu tại ngày 31/12/2023	
			Số lượng	Tỉ lệ
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>			
1	Nguyễn Thị Ngọc Báu	Trưởng ban		
2	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Thành viên		
3	Tạ Thị Trung Trinh	Thành viên		

### b. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Năm 2023, Ban kiểm soát được mời và Ban đã bố trí thời gian tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Đại diện Ban đã nghe và tham gia đóng góp nhiều ý kiến trong các cuộc họp để định hướng cho Công ty vừa đảm bảo được hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, vừa thực hiện đúng Luật doanh



nghiệp và điều lệ Công ty Cổ phần. Ngoài ra, Ban cũng đã trao đổi, thảo luận giữa các thành viên trong Ban để thống nhất ý kiến bằng hình thức họp hoặc điện thoại.

- Về công tác thẩm tra báo cáo tài chính: Qua thẩm tra báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023, Ban kiểm soát nhận thấy:

+ Tất cả mọi hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định liên quan, đảm bảo quản lý vốn an toàn, hợp lý, thực hiện đầy đủ các khoản thu chi minh bạch, rõ ràng. Ban không phát hiện trường hợp nào bất thường trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

+ Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc ban hành đúng chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và có nội dung phù hợp với chủ trương, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

+ Công tác quản lý tài chính: Báo cáo tài chính đúng biểu mẫu, việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đầy đủ, trung thực, kịp thời đúng quy định Công ty, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành. Ban kiểm soát thống nhất với số liệu báo cáo quyết toán năm 2023 đã được kiểm toán.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội Đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát :

a. Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị năm 2023 :

STT	Họ tên	Chức danh	Lương và Thưởng	Thù lao	Lợi ích khác	Tổng cộng
1	Nguyễn Hùng Thanh	Chủ tịch HĐQT	426.102.400			426.102.400
2	Hồ Ngọc Ân	Thành viên HĐQT	399.402.400	48.000.000		447.402.400
3	Trần Thị Kim Chi	Thành viên HĐQT	314.728.764	48.000.000		362.728.764
4	Phạm Vinh Nghiệp	Thành viên HĐQT	309.511.782	28.000.000		337.511.782
5	Trần Văn Hương	Thành viên HĐQT	263.503.001	48.000.000		311.503.001
6	Võ Tường Trọng	Thành viên HĐQT	12.240.400	48.000.000		60.240.400
7	Đào Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT	6.120.000	48.000.000		54.120.000
	<b>Tổng cộng</b>					

b. Báo cáo thù lao Ban Kiểm soát năm 2023:

STT	Họ tên	Chức danh	Lương và Thưởng	Thù lao	Lợi ích khác	Tổng cộng
1	Nguyễn Thị Ngọc Báu	Trưởng BKS	150.942.595	28.000.000		178.942.595
2	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Thành viên BKS	165.828.953	36.000.000		201.828.953
3	Tạ Thị Trung Trinh	Thành viên BKS	12.240.400	36.000.000		48.240.400
	<b>Tổng cộng</b>					

c. Báo cáo thù lao Thư ký HĐQT năm 2023:

STT	Họ tên	Chức danh	Lương và Thưởng	Thù lao	Lợi ích khác	Tổng cộng
1	Tạ Tuấn Anh	Thư ký HĐQT	153.957.719	36.000.0000		189.957.719
	<b>Tổng cộng</b>					

d. Báo cáo mức lương của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát miễn nhiệm năm 2023:

STT	Họ tên	Chức danh	Lương và Thưởng	Thù lao	Lợi ích khác	Tổng cộng
01	Nguyễn Thành Tây	Thành viên HĐQT	61.044.400	20.000.000		81.044.400
2	Nguyễn Thành Phú	Trưởng BKS	148.638.818	20.000.000		168.638.818
	<b>Tổng cộng</b>					

**VI. Báo cáo tài chính:**

1. Ý kiến của Kiểm toán viên:

Ý kiến của Kiểm toán viên Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

“ Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn

*mức kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”*

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.
3. Phụ lục đính kèm Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG**  
**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**HỒ NGỌC AN**





# **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG**

**MỤC LỤC**

	<b>Trang</b>
<b>1. Mục lục</b>	<b>1</b>
<b>2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc</b>	<b>2 - 3</b>
<b>3. Báo cáo kiểm toán độc lập</b>	<b>4 - 5</b>
<b>4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023</b>	<b>6 - 9</b>
<b>5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023</b>	<b>10</b>
<b>6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023</b>	<b>11 - 12</b>
<b>7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023</b>	<b>13 - 33</b>

\*\*\*\*\*

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

**Khái quát về Công ty**

Công ty là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ công ty Nhà nước (Công ty TNHH Một thành viên Môi trường Đô thị Nha Trang) theo Quyết định số 1721/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4200444916 ngày 31 tháng 12 năm 2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 16 tháng 6 năm 2017 và giấy xác nhận số 19487/20 ngày 11/6/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp.

**Trụ sở chính**

- Địa chỉ : 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
- Điện thoại : (0258) 3523 863
- Fax : (0258) 3523 863

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là:

- Thu gom rác thải không độc hại;
- Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ. Quản lý nghĩa trang. Dịch vụ mai táng. Dịch vụ địa táng. Dịch vụ hỏa táng, điện táng;
- Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan;
- Lắp đặt hệ thống điện;
- Thoát nước và xử lý nước thải;
- Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại;
- Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác.

**Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý**

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

**Hội đồng quản trị**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Hùng Thanh	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 02 tháng 6 năm 2020
Ông Hồ Ngọc Ân	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 02 tháng 6 năm 2020
Ông Võ Trường Trọng	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 02 tháng 6 năm 2020
Ông Trần Văn Hương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 02 tháng 6 năm 2020
Bà Trần Thị Kim Chi	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 02 tháng 6 năm 2020
Bà Đào Thị Thu Hà	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 6 năm 2022
Ông Phạm Vinh Nghiệp	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 6 năm 2023
Ông Nguyễn Thành Tây	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 09 tháng 6 năm 2023

**Ban kiểm soát**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Ngọc Báu	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 6 năm 2023
Ông Nguyễn Thành Phú	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 09 tháng 6 năm 2023
Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 02 tháng 6 năm 2020
Bà Tạ Thị Trung Trinh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 02 tháng 6 năm 2020

# CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

## Ban điều hành, quản lý

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Hồ Ngọc Ân	Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 02 tháng 6 năm 2020
Bà Trần Thị Kim Chi	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 3 năm 2023
Ông Phạm Vinh Nghiệp	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 3 năm 2023
Ông Nguyễn Thành Tây	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 01 tháng 3 năm 2023
Ông Lương Hải Thiện	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 02 tháng 6 năm 2020

## Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Hồ Ngọc Ân – Tổng Giám đốc (tái bổ nhiệm ngày 02 tháng 6 năm 2020).

## Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Công ty.

## Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

## Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



Hồ Ngọc Ân  
Tổng Giám đốc

Ngày 18 tháng 3 năm 2024

15-02  
HÀ NI  
Y TN  
và TL  
C  
TRAN  
- T. KH



Số: 3.0090/24/TC-AC

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 18 tháng 3 năm 2024, từ trang 06 đến trang 33, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Vấn đề khác**

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được công ty kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về Báo cáo tài chính đó tại ngày 10 tháng 3 năm 2023.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C**  
**Chi nhánh Nha Trang**



**Phan Thị Ngọc Trâm**  
**Thành viên Ban Giám đốc**  
*Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0979-2023-008-1*  
Người được ủy quyền



**Nguyễn Tiến Lộc**  
**Kiểm toán viên**  
*Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 4304-2023-008-1*

Nha Trang, ngày 18 tháng 3 năm 2024

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG**

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>113.502.960.998</b>	<b>99.987.861.659</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>65.133.628.101</b>	<b>38.142.774.404</b>
1. Tiền	111		65.133.628.101	21.142.774.404
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	17.000.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>43.387.639.766</b>	<b>52.639.169.254</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	41.654.263.157	51.574.938.957
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	399.635.700	339.155.700
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	1.833.385.109	957.806.797
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.5	(499.644.200)	(232.732.200)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>4.112.364.936</b>	<b>9.076.531.645</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.6	4.112.364.936	9.076.531.645
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>869.328.195</b>	<b>129.386.356</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	109.428.359	18.274.163
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.13	759.899.836	111.112.193
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG**

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>24.318.419.241</b>	<b>26.522.377.598</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>21.128.390.434</b>	<b>24.892.620.638</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	21.059.432.984	24.811.663.188
- Nguyên giá	222		131.180.719.067	126.990.229.703
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(110.121.286.083)	(102.178.566.515)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	68.957.450	80.957.450
- Nguyên giá	228		110.000.000	110.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(41.042.550)	(29.042.550)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.10	-	-
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>3.190.028.807</b>	<b>1.629.756.960</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	3.190.028.807	1.629.756.960
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>137.821.380.239</b>	<b>126.510.239.257</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG**

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>66.124.741.244</b>	<b>55.416.116.757</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>58.473.681.396</b>	<b>47.451.662.185</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	19.932.359.540	13.451.225.038
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	132.527.000	231.482.000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	2.598.817.529	3.059.516.136
4. Phải trả người lao động	314	V.14	30.510.193.113	25.735.839.373
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	2.523.504.955	1.981.242.348
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16a,c	1.758.392.035	1.780.186.066
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.17a,c	313.394.724	313.394.724
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.18	704.492.500	898.776.500
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>7.651.059.848</b>	<b>7.964.454.572</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.16b,c	6.710.875.677	6.710.875.677
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.17b,c	940.184.171	1.253.578.895
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG**

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>71.696.638.995</b>	<b>71.094.122.500</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>71.696.638.995</b>	<b>71.094.122.500</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.19	60.000.000.000	60.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		60.000.000.000	60.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.19	5.277.682.500	4.973.939.949
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.19	6.418.956.495	6.120.182.551
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		-	6.120.182.551
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		6.418.956.495	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>137.821.380.239</b>	<b>126.510.239.257</b>

Nguyễn Thị Thanh Thủy  
Người lậpLương Hải Thiện  
Kế toán trưởng

Khánh Hòa, ngày 18 tháng 3 năm 2024

  
Hồ Ngọc Ân  
Tổng Giám đốc

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG**

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	233.919.467.766	223.928.586.451
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	1.400.000
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		233.919.467.766	223.927.186.451
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	215.646.411.775	206.193.532.127
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		18.273.055.991	17.733.654.324
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	2.025.749.318	1.545.479.011
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	93.365.511	114.336.843
Trong đó: chi phí lãi vay	23		93.365.511	114.336.843
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	11.971.515.590	10.724.673.712
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		8.233.924.208	8.440.122.780
11. Thu nhập khác	31	VI.6	2.988.545	209.579
12. Chi phí khác	32	VI.7	139.954.195	700.472.531
13. Lợi nhuận khác	40		(136.965.650)	(700.262.952)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		8.096.958.558	7.739.859.828
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	1.678.002.063	1.619.677.277
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		6.418.956.495	6.120.182.551
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8a,b	834	796
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.8a,b	834	796

Nguyễn Thị Thanh Thủy  
Người lậpLương Hải Thiện  
Kế toán trưởng

Khánh Hòa, ngày 18 tháng 3 năm 2024

Hồ Ngọc Ân  
Tổng Giám đốc

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG**

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		8.096.958.558	7.739.859.828
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.8, V.9	7.954.719.568	8.157.811.836
- Các khoản dự phòng	03	V.5	266.912.000	31.351.000
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3	2.025.749.318	(1.545.479.011)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	93.365.511	114.336.843
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		18.437.704.955	14.497.880.496
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		8.277.610.667	(15.640.025.176)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	V.6	4.964.166.709	(7.669.542.005)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		11.198.021.318	16.537.980.180
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	V.7	(1.651.426.043)	223.638.374
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	V.15; VI.4	(93.365.511)	(120.542.058)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.13	(1.609.365.070)	(1.193.933.113)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	V.18	813.580.000	630.904.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.18	(2.354.304.000)	(1.952.143.300)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>37.982.623.025</b>	<b>5.314.217.398</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.10, VII	(4.240.844.464)	(3.989.172.682)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.4; VI.3	(1.967.530.140)	1.518.931.066
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(6.208.374.604)</b>	<b>(2.470.241.616)</b>



# CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023


Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)


CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.17a	(313.394.724)	(313.394.724)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.19	(4.470.000.000)	(4.134.000.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(4.783.394.724)</b>	<b>(4.447.394.724)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>26.990.853.697</b>	<b>(1.603.418.942)</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>V.1</b>	<b>38.142.774.404</b>	<b>39.746.193.346</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>65.133.628.101</b>	<b>38.142.774.404</b>

Khánh Hòa, ngày 18 tháng 3 năm 2024



  
Nguyễn Thị Thanh Thủy  
Người lập

  
Lương Hải Thiện  
Kế toán trưởng

  
Hồ Ngọc Ân  
Tổng Giám đốc

# CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

---

## **BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

### **I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG**

#### **1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

#### **2. Lĩnh vực kinh doanh**

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là dịch vụ.

#### **3. Ngành nghề kinh doanh**

Hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- Thu gom rác thải không độc hại;
- Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ. Quản lý nghĩa trang. Dịch vụ mai táng. Dịch vụ địa táng. Dịch vụ hỏa táng, điện táng;
- Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan;
- Bán buôn hoa và cây;
- Trồng hoa, cây cảnh;
- Trồng cây hàng năm khác;
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;
- Xây dựng công trình công ích;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Lắp đặt hệ thống điện;
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác;
- Thoát nước và xử lý nước thải;
- Thu gom rác thải độc hại;
- Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại;
- Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại;
- Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác;
- Phá dỡ;
- Chuẩn bị mặt bằng;
- Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp;
- Hoạt động thiết kế chuyên dụng;
- Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Vận tải hàng khách đường bộ khác chưa được phân vào đâu;
- Vận tải hàng hoá bằng ô tô chuyên dụng. Vận tải hàng hoá bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng);
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí;
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác;
- Hoàn thiện công trình xây dựng.

#### **4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

# CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

### 5. Cấu trúc Công ty

*Các đơn vị trực thuộc không hình thành bộ máy kế toán*

- Phòng Tổ chức Hành chính
- Phòng Kế toán tài vụ
- Phòng Kế hoạch – Đầu tư
- Đội Đăng ký, cung cấp dịch vụ Mai táng, hỏa táng
- Xí nghiệp Môi trường:
  - + Đội Môi trường 1
  - + Đội Môi trường 2
  - + Đội Môi trường 3
  - + Đội Môi trường 4
  - + Đội Xe
  - + Đội Kiểm tra
  - + Đội Thu phí
  - + Tổ thu phí đỗ xe ô tô dưới lòng đường
- Xí Nghiệp Cây xanh:
  - + Đội Chăm tưới
  - + Đội Kỹ thuật
  - + Đội Bảo vệ
- Đội Dịch vụ
- Đội Cơ khí
- Đội Vận hành bãi chôn lấp Lương Hòa
- Đội Điện.

### 6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

### 7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 957 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 906 nhân viên).

## II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

### 1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

### 2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

## III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### 2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

# CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

### IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

#### 1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

#### 2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

#### 3. Các khoản đầu tư tài chính

##### *Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn*

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn (bao gồm cả các loại tín phiếu, kỳ phiếu), trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi bên phát hành bắt buộc phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai và các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

#### 4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
  - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
  - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
  - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
  - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

# CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

### 5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp nhập trước xuất trước và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

### 6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là chi phí công cụ dụng cụ và chi phí sửa chữa tài sản cố định. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

#### *Công cụ, dụng cụ*

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 24 tháng.

#### *Chi phí sửa chữa tài sản cố định*

Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng không quá 36 tháng.

### 7. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

# CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	08 – 25
Máy móc và thiết bị	05 – 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	05

### 8. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty chỉ có:

#### *Chương trình phần mềm máy tính*

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong khoảng thời gian từ 8 đến 10 năm.

### 9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

### 10. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

# CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

### 11. **Vốn chủ sở hữu**

#### *Vốn góp của chủ sở hữu*

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

### 12. **Phân phối lợi nhuận**

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

### 13. **Ghi nhận doanh thu và thu nhập**

#### *Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm*

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

#### *Doanh thu cung cấp dịch vụ*

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

#### *Tiền lãi*

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

### 14. **Chi phí đi vay**

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

# CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

### 15. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

### 16. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

#### *Thuế thu nhập hiện hành*

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

#### *Thuế thu nhập hoãn lại*

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.



# CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
  - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
  - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

### 17. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

### 18. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

## V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

### 1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	681.924.071	641.669.298
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	64.451.704.030	20.501.105.106
Các khoản tương đương tiền (Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng)	-	17.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b>65.133.628.101</b>	<b>38.142.774.404</b>

### 2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	<i>25.700.000</i>	-
Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa	25.700.000	-
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	<i>41.628.563.157</i>	<i>51.574.938.957</i>
Ban Quản lý Dịch vụ Công ích thành phố Nha Trang	38.961.146.657	46.909.119.957
Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	1.483.524.000	2.812.749.000
Các khách hàng khác	1.183.892.500	1.853.070.000
<b>Cộng</b>	<b>41.654.263.157</b>	<b>51.574.938.957</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG**

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****3. Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Tư vấn và Phát triển Công nghệ Miền Trung	121.500.000	61.500.000
Công ty Cổ phần Tư vấn T27	91.233.000	91.233.000
Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại và Xây dựng Thành Lợi	72.884.000	72.884.000
Công ty Cổ phần Khánh Ngọc	55.123.200	55.123.200
Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa	43.297.500	43.297.500
Các nhà cung cấp khác	15.598.000	15.118.000
<b>Cộng</b>	<b>399.635.700</b>	<b>339.155.700</b>

**4. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Lãi dự thu tiền gửi có kỳ hạn	-	-	58.219.178	-
Tạm ứng	260.406.000	-	224.906.000	-
Các khoản đặt cọc, ký cược, ký quỹ ngắn hạn	11.000.000	-	11.000.000	-
Thuế GTGT tạm thời chưa được khấu trừ	1.561.979.109	-	663.681.619	-
<b>Cộng</b>	<b>1.833.385.109</b>	<b>-</b>	<b>957.806.797</b>	<b>-</b>

**5. Nợ xấu**

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
<b>Phải thu tiền bán hàng</b>		<b>444.521.000</b>	<b>-</b>		<b>177.609.000</b>	<b>-</b>
Ban Quản lý Dịch vụ Công ích thành phố Nha Trang	Trên 3 năm	266.912.000	-	-	-	-
Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình 505	Trên 3 năm	146.258.000	-	Trên 3 năm	146.258.000	-
Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng đường bộ Khánh Hòa	Trên 3 năm	19.099.000	-	Trên 3 năm	19.099.000	-
Phòng Quản lý Đô thị Nha Trang	Trên 3 năm	12.252.000	-	Trên 3 năm	12.252.000	-
<b>Trả trước cho người bán - Công ty Cổ phần Khánh Ngọc</b>	<b>Trên 3 năm</b>	<b>55.123.200</b>	<b>-</b>	<b>Trên 3 năm</b>	<b>55.123.200</b>	<b>-</b>
<b>Cộng</b>		<b>499.644.200</b>	<b>-</b>		<b>232.732.200</b>	<b>-</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG**

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	232.732.200	201.381.200
Trích lập dự phòng bổ sung	266.912.000	31.351.000
<b>Số cuối năm</b>	<b>499.644.200</b>	<b>232.732.200</b>

**6. Hàng tồn kho**

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá gốc</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Dự phòng</u>
Nguyên liệu, vật liệu	995.067.180	-	4.802.893.312	-
Công cụ, dụng cụ	224.671.902	-	332.206.241	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	2.890.929.254	-	3.914.531.092	-
Hàng hóa	1.696.600	-	26.901.000	-
<b>Cộng</b>	<b>4.112.364.936</b>	<b>-</b>	<b>9.076.531.645</b>	<b>-</b>

**7. Chi phí trả trước ngắn hạn/dài hạn****7a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí công cụ, dụng cụ	86.625.000	-
Chi phí bảo hiểm	14.109.359	18.274.163
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	8.694.000	-
<b>Cộng</b>	<b>109.428.359</b>	<b>18.274.163</b>

**7b. Chi phí trả trước dài hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí công cụ dụng cụ	1.514.712.165	942.121.697
Chi phí sửa chữa	1.675.316.642	687.635.263
<b>Cộng</b>	<b>3.190.028.807</b>	<b>1.629.756.960</b>

**8. Tài sản cố định hữu hình**

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Cộng</u>
<b>Nguyên giá</b>					
Số đầu năm	26.249.795.781	9.520.345.816	91.133.088.106	87.000.000	126.990.229.703
Mua trong năm	-	89.836.364	3.217.831.818	75.300.000	3.382.968.182
Đầu tư xây dựng hoàn thành	807.521.182	-	-	-	807.521.182
<b>Số cuối năm</b>	<b>27.057.316.963</b>	<b>9.610.182.180</b>	<b>94.350.919.924</b>	<b>162.300.000</b>	<b>131.180.719.067</b>
<b>Trong đó:</b>					
Đã khấu hao hết vẫn còn sử dụng	12.270.948.443	198.679.816	49.038.005.463	87.000.000	61.594.633.722
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
<b>Giá trị hao mòn</b>					
Số đầu năm	20.573.477.629	7.045.049.736	74.473.039.150	87.000.000	102.178.566.515
Khấu hao trong năm	1.431.037.583	1.304.003.427	5.204.642.268	3.036.290	7.942.719.568
<b>Số cuối năm</b>	<b>22.004.515.212</b>	<b>8.349.053.163</b>	<b>79.677.681.418</b>	<b>90.036.290</b>	<b>110.121.286.083</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG**

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
<b>Giá trị còn lại</b>					
Số đầu năm	5.676.318.152	2.475.296.080	16.660.048.956	-	24.811.663.188
Số cuối năm	<u>5.052.801.751</u>	<u>1.261.129.017</u>	<u>14.673.238.506</u>	<u>72.263.710</u>	<u>21.059.432.984</u>
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

Một số tài sản cố định hữu hình là phương tiện vận tải (đã hết khấu hao) được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay tại Chi nhánh Ngân hàng Phát triển khu vực Nam Trung Bộ (xem thuyết minh số V.18b).

**9. Tài sản cố định vô hình**

Tài sản cố định vô hình là chương trình phần mềm máy tính. Chi tiết như sau:

	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại
Số đầu năm	110.000.000	29.042.550	80.957.450
Khấu hao trong năm		12.000.000	
Số cuối năm	<u>110.000.000</u>	<u>41.042.550</u>	<u>68.957.450</u>

**10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Số cuối năm
Mua sắm tài sản cố định	-	3.382.968.182	(3.382.968.182)	-
Xây dựng cơ bản dở dang - Công trình kho lưu trữ hồ sơ công ty 84	-	807.521.182	(807.521.182)	-
<b>Cộng</b>	-	<u>4.190.489.364</u>	<u>(4.190.489.364)</u>	-

**11. Phải trả người bán ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Hưng Phú Hải	7.437.970.000	1.165.330.000
Công ty TNHH Hưng Lan	5.900.628.633	1.935.975.457
Trần Thị Khiêm	-	1.478.123.728
Công ty Cổ phần Môi trường Khánh Hoà	-	2.117.149.000
Các nhà cung cấp khác	6.593.760.907	6.754.646.853
<b>Cộng</b>	<u>19.932.359.540</u>	<u>13.451.225.038</u>

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

**12. Người mua trả tiền trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Xúc tiến Thương mại Diêu Hy	31.750.000	-
Công ty Cổ phần Bất động sản Hà Quang	-	131.894.000
Các khách hàng khác	100.777.000	99.588.000
<b>Cộng</b>	<u>132.527.000</u>	<u>231.482.000</u>

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG**

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm			Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã thực nộp	Thuế được hoàn	Phải nộp	Phải thu
Thuế GTGT hàng bán nội địa	2.661.020.075	-	11.808.272.563	(12.338.975.187)	-	2.130.317.451	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	322.797.061	-	1.678.002.063	(1.609.365.070)	-	391.434.054	-
Thuế thu nhập cá nhân	-	111.112.193	172.924.260	(518.183.056)	115.971.923	-	340.399.066
Thuế tài nguyên	7.488.000	-	96.104.790	(92.597.595)	-	10.995.195	-
Tiền thuê đất	-	-	1.659.697.160	(2.079.197.930)	-	-	419.500.770
Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	-	-	8.470.502	(8.470.502)	-	-	-
Lệ phí môn bài	-	-	5.000.000	(5.000.000)	-	-	-
Thuế bảo vệ môi trường	-	-	3.810.827	(3.259.998)	-	550.829	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	68.211.000	-	844.425.000	(847.116.000)	-	65.520.000	-
<b>Cộng</b>	<b>3.059.516.136</b>	<b>111.112.193</b>	<b>16.276.707.165</b>	<b>(17.502.165.338)</b>	<b>115.971.923</b>	<b>2.598.817.529</b>	<b>759.899.836</b>

**Thuế giá trị gia tăng**

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Duy trì vườn cây, công viên, cây xanh đường phố, chiếu sáng công cộng, dịch vụ mai táng, hỏa táng Không chịu thuế
- Xây mộ, dịch vụ công cộng về vệ sinh, thi công các công trình khác: điện, cây xanh,... 10%

Từ ngày 01/7/2023 đến ngày 31/12/2023, thuế suất giá trị gia tăng của các mặt hàng, dịch vụ chịu thuế 10% giảm xuống còn 8% theo Nghị định 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023.

**Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8.096.958.558	7.739.859.828
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	293.051.758	358.526.558
Thu nhập tính thuế	8.390.010.316	8.098.386.386
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp</b>	<b>1.678.002.063</b>	<b>1.619.677.277</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

#### **Tiền thuê đất**

Công ty phải nộp tiền thuê đất cho các khu đất đang sử dụng với mức tiền thuê như sau:

<b>Vị trí đất</b>	<b>Diện tích (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Mức tiền thuê (VND/m<sup>2</sup>)</b>
84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ	812,10	1.296.000
Số 217 đường 2/4, phường Vạn Thạnh	73,2	648.000
180 Ngô Gia Tự - Phước Tiến	110,9	720.000
172 Lê Hồng Phong, phường Phước Hải	672,70	187.200
Bãi chôn lấp rác thải Lương Hoà, nhà hoá táng thôn Lương Hoà, xã Vĩnh Lương	15.216,7	14.364
Bãi để xe, văn phòng Đội Xây dựng Hòn Ró 1, xã Phước Đồng	1.673,3	26.730
Vườn hoa Vĩnh Diễm Thượng, xã Vĩnh Hiệp	7.508,0	9.914
Vườn hoa Vĩnh Trung	11.945,00	12.393
Bãi thải xã Vĩnh Lương	3.925,1	3.718
Bãi để xe Vĩnh Lương		
- Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 02/3/2023	9.553,7	2.130
- Từ ngày 03/3/2023 đến ngày 31/12/2023	9.553,7	19.584

Căn cứ Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 của Thủ tướng chính phủ, Công ty được giảm 30% tiền thuê đất trong năm 2023 theo các thông báo về việc giảm tiền thuê đất của năm 2023 của Cục thuế tỉnh Khánh Hòa sau:

- Quyết định số 5309/QĐ-CTKHH ngày 06 tháng 12 năm 2023.
- Quyết định số 5310/2023/QĐ-CTKHH ngày 06 tháng 12 năm 2023.
- Quyết định số 5312/2023/QĐ-CTKHH ngày 06 tháng 12 năm 2023.
- Quyết định số 5212/QĐ-CTKHH ngày 01 tháng 12 năm 2023.

#### **Các loại thuế khác**

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

#### **14. Phải trả người lao động**

Quỹ lương còn phải trả cho người lao động và người quản lý.

#### **15. Chi phí phải trả ngắn hạn**

	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
<b>Phải trả các bên liên quan</b>	<b>32.900.000</b>	<b>37.900.000</b>
Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	32.900.000	37.900.000
<b>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</b>	<b>2.490.604.955</b>	<b>1.943.342.348</b>
Chi phí tiền ăn ca phải trả	465.420.000	451.490.000
Chi phí thuê ngoài xây nghĩa trang	709.635.546	272.057.818
Chi phí bồi dưỡng hiện vật	279.278.775	216.343.872
Chi phí lãi vay phải trả	24.820.862	31.026.078
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	1.011.449.772	972.424.580
<b>Cộng</b>	<b>2.523.504.955</b>	<b>1.981.242.348</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 16. Phải trả ngắn hạn/dài hạn khác

##### 16a. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	81.010.500	161.946.260
Bảo hiểm xã hội	136.500	136.500
Ban Quản lý dự án về dự án cải thiện vệ sinh môi trường thành phố Nha Trang – phải trả về bàn giao 5 xe ép rác	1.094.374.205	1.094.374.205
Thuế TNCN phải trả lại người lao động	344.786.319	115.971.923
Cổ tức phải trả	101.260	101.260
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	237.983.251	407.655.918
<b>Cộng</b>	<b><u>1.758.392.035</u></b>	<b><u>1.780.186.066</u></b>

##### 16b. Phải trả dài hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b>Phải trả các bên liên quan</b>	<b><u>3.088.233.914</u></b>	<b><u>3.088.233.914</u></b>
Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa	3.088.233.914	3.088.233.914
- Nhận bàn giao 1 xe đào và 1 xe đầm nén	1.591.753.248	1.591.753.248
- Nhận bàn giao 5 xe ép rác	1.027.430.489	1.027.430.489
- Nhận bàn giao 500 thùng đựng rác	469.050.177	469.050.177
<b>Phải trả tổ chức khác</b>	<b><u>3.622.641.763</u></b>	<b><u>3.622.641.763</u></b>
Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang - Nhận bàn giao Công nghệ mới lò hỏa táng	3.622.641.763	3.622.641.763
<b>Cộng</b>	<b><u>6.710.875.677</u></b>	<b><u>6.710.875.677</u></b>

##### 16c. Nợ quá hạn chưa thanh toán

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

#### 17. Vay ngắn hạn/dài hạn

##### 17a. Vay ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh số V.18b)	313.394.724	313.394.724
<b>Cộng</b>	<b><u>313.394.724</u></b>	<b><u>313.394.724</u></b>

Công ty có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	313.394.724	313.394.724
Kết chuyển từ vay và nợ dài hạn	313.394.724	313.394.724
Số tiền vay đã trả	(313.394.724)	(313.394.724)
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>313.394.724</u></b>	<b><u>313.394.724</u></b>

##### 17b. Vay dài hạn

Khoản vay Chi nhánh Ngân hàng Phát triển - Khu vực Nam Trung Bộ theo Hiệp định vay phụ giữa Bộ Tài chính và Công ty ký ngày 10/10/2011 để đầu tư cho dự án "Vệ sinh môi trường thành phố Nha Trang", thời hạn vay 20 năm, lãi suất 6,6%/năm. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp một số tài sản cố định hữu hình (xem thuyết minh số V.9).

## CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Công ty có khả năng trả được các khoản vay dài hạn.

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay dài hạn như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Từ 1 năm trở xuống	313.394.724	313.394.724
Trên 1 năm đến 5 năm	940.184.171	1.253.578.895
<b>Cộng</b>	<b><u>1.253.578.895</u></b>	<b><u>1.566.973.619</u></b>

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay dài hạn như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	1.253.578.895	1.566.973.619
Kết chuyển sang vay và nợ ngắn hạn	(313.394.724)	(313.394.724)
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>940.184.171</u></b>	<b><u>1.253.578.895</u></b>

#### 17c. Vay quá hạn chưa thanh toán

Công ty không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

#### 18. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng do trích từ lợi nhuận</u>	<u>Ngân sách thưởng</u>	<u>Thu khác</u>	<u>Chi quỹ trong năm</u>	<u>Chi hoàn trả ngân sách</u>	<u>Số cuối năm</u>
Quỹ khen thưởng	592.371.000	918.027.000	827.980.000	6.500.000	(1.964.300.000)	(21.000.000)	359.578.000
Quỹ phúc lợi	309.905.500	306.009.000	-	100.000	(264.100.000)	-	351.914.500
Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành	(3.500.000)	122.404.000	-	-	(125.904.000)	-	(7.000.000)
<b>Cộng</b>	<b><u>898.776.500</u></b>	<b><u>1.346.440.000</u></b>	<b><u>827.980.000</u></b>	<b><u>6.600.000</u></b>	<b><u>(2.354.304.000)</u></b>	<b><u>(21.000.000)</u></b>	<b><u>704.492.500</u></b>

#### 19. Vốn chủ sở hữu

##### 19a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	<u>Vốn góp của chủ sở hữu</u>	<u>Quỹ đầu tư phát triển</u>	<u>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</u>	<u>Cộng</u>
Số dư đầu năm trước	60.000.000.000	4.369.073.000	6.075.468.949	70.444.541.949
Lợi nhuận trong kỳ trước	-	-	6.120.182.551	6.120.182.551
Trích quỹ đầu tư phát triển từ lợi nhuận năm 2021	-	604.866.949	(604.866.949)	-
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận năm 2021	-	-	(1.215.093.000)	(1.215.093.000)
Trích quỹ thưởng Ban điều hành từ lợi nhuận năm 2021	-	-	(121.509.000)	(121.509.000)
Chia cổ tức từ lợi nhuận năm 2021	-	-	(4.134.000.000)	(4.134.000.000)
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b><u>60.000.000.000</u></b>	<b><u>4.973.939.949</u></b>	<b><u>6.120.182.551</u></b>	<b><u>71.094.122.500</u></b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG**

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

	<b>Vốn góp của chủ sở hữu</b>	<b>Quỹ đầu tư phát triển</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</b>	<b>Cộng</b>
Số dư đầu năm nay	60.000.000.000	4.973.939.949	6.120.182.551	71.094.122.500
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	6.418.956.495	6.418.956.495
Trích quỹ đầu tư phát triển từ lợi nhuận năm trước	-	303.742.551	(303.742.551)	-
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận năm trước	-	-	(1.224.036.000)	(1.224.036.000)
Trích quỹ thưởng Ban điều hành từ lợi nhuận năm trước	-	-	(122.404.000)	(122.404.000)
Chia cổ tức từ lợi nhuận năm trước	-	-	(4.470.000.000)	(4.470.000.000)
<b>Số dư cuối năm nay</b>	<b>60.000.000.000</b>	<b>5.277.682.500</b>	<b>6.418.956.495</b>	<b>71.696.638.995</b>

**19b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu**

	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa	37.010.000.000	37.010.000.000
DNTN Thương mại và Du lịch Tường Nhân	15.113.000.000	15.113.000.000
Các cổ đông khác	7.877.000.000	7.877.000.000
<b>Cộng</b>	<b>60.000.000.000</b>	<b>60.000.000.000</b>

**19c. Cổ phiếu**

	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	6.000.000	6.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	6.000.000	6.000.000
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	6.000.000	6.000.000

Toàn bộ là cổ phiếu phổ thông. Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

**19d. Phân phối lợi nhuận**

Trong năm Công ty đã phân phối lợi nhuận năm 2022 theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 số 05/NQ-ĐHĐCĐ ngày 09 tháng 6 năm 2023 như sau:

	<b>Số tiền (VND)</b>
• Trích quỹ đầu tư phát triển	: 303.742.551
• Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	: 1.224.036.000
• Trích quỹ thưởng Ban điều hành	: 122.404.000
• Chia cổ tức cho các cổ đông	: 4.470.000.000
<b>Cộng</b>	<b>6.120.182.551</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

#### 20. Nguồn kinh phí

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	-	-
Nguồn kinh phí được cấp	466.718.600	281.100.000
Chi sự nghiệp	(466.718.600)	(281.100.000)
Số cuối năm	<u>-</u>	<u>-</u>

#### 21. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

Tài sản cố định phục vụ công cộng không được tính vào giá trị doanh nghiệp bao gồm: hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống cây xanh và các công trình hạ tầng kỹ thuật khác. Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2023, tổng tài sản cố định phục vụ công cộng không được tính vào giá trị doanh nghiệp có nguyên giá là 317.690.306.524 VND, giá trị còn lại là 18.530.577.424 VND.

## VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

### 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

#### 1a. Tổng doanh thu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu vệ sinh môi trường (bao gồm Phước Long + Vĩnh Hiệp)	117.155.858.014	114.060.208.130
Doanh thu duy trì, phát triển cây xanh khu vực Trung tâm và phía Tây thành phố Nha Trang	19.615.562.036	18.638.757.073
Doanh thu duy trì, phát triển cây xanh khu vực phía Nam	6.377.271.994	4.896.795.921
Doanh thu quản lý nghĩa trang, dịch vụ mai táng	18.453.741.839	22.910.323.668
Doanh thu duy trì điện chiếu sáng công cộng khu vực Trung tâm, phía Tây, phía Nam	18.673.021.719	13.494.688.069
Doanh thu duy trì điện chiếu sáng công cộng khu vực Phía Bắc	6.578.839.052	4.002.237.517
Doanh thu bãi chôn lấp rác Lương Hòa	11.765.592.080	12.145.130.371
Doanh thu bảo vệ bờ biển, nhà vệ sinh ngầm	5.585.011.652	4.500.222.766
Doanh thu vệ sinh môi trường (tự quản)	6.086.000.526	6.108.610.865
Doanh thu xử lý nước rỉ rác Lương Hoà	3.011.324.326	3.026.128.191
Doanh thu thu phí đỗ xe ô tô dưới lòng đường	1.032.075.000	884.906.000
Doanh thu kinh doanh dịch vụ khác	19.585.169.528	19.260.577.880
<b>Cộng</b>	<b><u>233.919.467.766</u></b>	<b><u>223.928.586.451</u></b>

#### 1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Công ty chỉ phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa với số tiền là 305.315.148 VND (năm trước là 291.668.347 VND).

## CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

#### 2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn vệ sinh môi trường (bao gồm Phước Long + Vĩnh Hiệp)	108.261.321.339	105.363.749.838
Giá vốn duy trì, phát triển cây xanh khu vực Trung Tâm và phía Tây thành phố Nha Trang	19.390.343.259	18.789.202.970
Giá vốn duy trì, phát triển cây xanh khu vực phía Nam	5.145.872.807	4.417.089.551
Giá vốn quản lý nghĩa trang, dịch vụ mai táng	15.942.280.572	19.081.795.074
Giá vốn duy trì điện chiếu sáng công cộng khu vực Trung Tâm, phía Tây, phía Nam	16.333.249.456	11.988.639.102
Giá vốn duy trì điện chiếu sáng công cộng khu vực phía Bắc	5.935.367.431	3.295.927.670
Giá vốn bãi chôn lấp rác Lương Hòa	12.225.744.374	13.555.091.834
Giá vốn bảo vệ bờ biển, nhà vệ sinh ngầm	5.240.760.804	4.222.669.715
Giá vốn vệ sinh môi trường (tự quản)	5.615.093.324	5.577.508.194
Giá vốn xử lý nước rỉ rác Lương Hòa	3.673.722.308	3.341.053.975
Giá vốn thu phí đỗ xe ô tô dưới lòng đường	863.423.693	906.607.046
Giá vốn kinh doanh dịch vụ khác	17.019.232.408	15.654.197.158
<b>Cộng</b>	<b><u>215.646.411.775</u></b>	<b><u>206.193.532.127</u></b>

#### 3. Doanh thu hoạt động tài chính

Là lãi tiền gửi ngân hàng phát sinh trong năm.

#### 4. Chi phí tài chính

Là chi phí lãi vay phát sinh trong năm.

#### 5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	6.015.747.971	4.830.861.781
Chi phí vật liệu quản lý, đồ dùng văn phòng	251.868.554	307.985.916
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.054.373.401	950.273.033
Thuế, phí và lệ phí	1.668.547.167	1.102.987.502
Dự phòng phải thu khó đòi	266.912.000	31.351.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.843.365.338	2.603.268.779
Các chi phí khác	870.701.159	897.945.701
<b>Cộng</b>	<b><u>11.971.515.590</u></b>	<b><u>10.724.673.712</u></b>

#### 6. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thanh lý vật tư hư hỏng	2.964.545	-
Thu nhập khác	24.000	209.579
<b>Cộng</b>	<b><u>2.988.545</u></b>	<b><u>209.579</u></b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

#### 7. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền phạt, tiền chậm nộp thuế	45.061.426	148.648.541
Các khoản chi phí khác	94.892.769	551.823.990
<b>Cộng</b>	<b><u>139.954.195</u></b>	<b><u>700.472.531</u></b>

#### 8. Lãi trên cổ phiếu

##### 8a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.418.956.495	6.120.182.551
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	(1.283.791.000)	(1.224.036.000)
Trích quỹ khen thưởng Ban điều hành	(128.379.000)	(122.404.000)
Lợi nhuận tính lãi trên cổ phiếu	5.006.786.495	4.773.742.551
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	6.000.000	6.000.000
<b>Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu</b>	<b><u>834</u></b>	<b><u>796</u></b>

##### 8b. Thông tin khác

Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu năm 2023 được tính từ lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp sau khi tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và thưởng Ban điều hành theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 05/NQ-ĐHĐCĐ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính này.

#### 9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	59.604.713.735	63.670.518.991
Chi phí nhân công	125.962.349.972	113.844.446.012
Chi phí khấu hao tài sản cố định	7.954.719.568	8.157.811.836
Chi phí dịch vụ mua ngoài	20.686.765.966	23.430.189.202
Chi phí khác	12.385.776.286	11.545.256.669
<b>Cộng</b>	<b><u>226.594.325.527</u></b>	<b><u>220.648.222.710</u></b>

## VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

### Công nợ liên quan đến mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác

Tại thời điểm kết thúc năm tài chính, công nợ phải trả liên quan đến mua sắm, xây dựng tài sản cố định là 41.417.000 VND (số đầu năm là 91.772.100 VND).

## VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

### 1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng), các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

# CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

### 1a. *Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

*Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

*Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

*Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban kiểm soát:*

#### *Thù lao Hội đồng quản trị*

Họ và tên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm	Năm nay	Năm trước
Ông Nguyễn Hùng Thanh	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 02/6/2020	-	60.000.000
Ông Hồ Ngọc Ân	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 02/6/2020	48.000.000	48.000.000
Ông Nguyễn Thành Tây	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 09/6/2023	20.000.000	48.000.000
Ông Trần Văn Hương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 02/6/2020	48.000.000	48.000.000
Bà Trần Thị Kim Chi	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 02/6/2020	48.000.000	48.000.000
Ông Võ Tường Trọng	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 02/6/2020	48.000.000	48.000.000
Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 25/6/2022	-	24.000.000
Bà Đào Thị Thu Hà	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 25/6/2022	48.000.000	24.000.000
Ông Phạm Vinh Nghiệp	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 09/6/2023	28.000.000	-
<b>Cộng</b>			<b>288.000.000</b>	<b>348.000.000</b>

#### *Thù lao Ban kiểm soát*

Họ và tên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm	Năm nay	Năm trước
Ông Nguyễn Thành Phú	Trưởng Ban	Miễn nhiệm ngày 09/6/2023	20.000.000	48.000.000
Bà Nguyễn Thị Ngọc Báu	Trưởng Ban	Bổ nhiệm ngày 09/6/2023	28.000.000	-
Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 02/6/2020	36.000.000	36.000.000
Bà Tạ Thị Trung Trinh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 02/6/2020	36.000.000	36.000.000
<b>Cộng</b>			<b>120.000.000</b>	<b>120.000.000</b>

#### *Tiền lương Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác*

Họ và tên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm	Năm nay	Năm trước
Ông Nguyễn Hùng Thanh	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 02/6/2020	413.862.000	345.300.000
Ông Trần Văn Hương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 02/6/2020	251.262.601	239.741.216
Bà Trần Thị Kim Chi	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 01/3/2023	302.488.364	150.652.492
Ông Hồ Ngọc Ân	Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 02/6/2020	387.162.000	374.700.000
Ông Nguyễn Thành Tây	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 01/3/2023	48.804.000	345.509.086

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG**

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Họ và tên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm	Năm nay	Năm trước
Ông Nguyễn Thành Phú	Trưởng Ban kiểm soát	Miễn nhiệm ngày 09/6/2023	136.398.418	128.756.488
Bà: Nguyễn Thị Ngọc Báu	Trưởng Ban Kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 09/6/2023	150.942.595	-
Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân	Thành viên Ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 02/6/2020	144.588.553	134.072.145
Ông Phạm Vinh Nghiệp	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01/3/2023	309.511.782	-
Ông Lương Hải Thiện	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 02/6/2020	313.734.000	306.014.838
<b>Cộng</b>			<b>2.458.754.313</b>	<b>2.024.746.265</b>

**1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác**

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa	Cổ đông nắm giữ 61,68% vốn điều lệ.
DNTN Thương mại và Du lịch Tường Nhân	Cổ đông nắm giữ 25,19% vốn điều lệ.

**Giao dịch với các bên liên quan khác**

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
<b>Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa</b>		
Công ty chi trả cổ tức	2.757.245.000	2.549.989.000
Nhận các khoản kinh phí hỗ trợ và khen thưởng	825.000.000	625.030.000
Hoàn trả các khoản kinh phí hỗ trợ và khen thưởng	21.000.000	6.000.000
<b>DNTN Thương mại và Du lịch Tường Nhân</b>		
Công ty chi trả cổ tức	1.125.918.500	1.041.285.700

**Công nợ với các bên liên quan khác**

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại thuyết minh số V.2, V.15, V.16b.

**2. Thông tin về bộ phận**

Công ty chỉ hoạt động trong một lĩnh vực kinh doanh là dịch vụ và trong một khu vực địa lý là lãnh thổ Việt Nam.

**3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính**

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.


Nguyễn Thị Thanh Thủy  
Người lậpLương Hải Thiện  
Kế toán trưởng

Khánh Hòa, ngày 18 tháng 3 năm 2024

Hồ Ngọc Ân  
Tổng Giám đốc